

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HSST
Ngày 27 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân

2. Ông Hà Văn Cương

- Thư ký phiên tòa:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2021/HSST ngày 05/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/HSST-QĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn D** - Sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản H, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lường Văn T (đã chết) và bà Lường Thị C; Có vợ là Lò Thị H và có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012); Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 12/8/2021 cho đến nay. Có mặt.

* *Người có quyền lợi liên quan:* Chị Lò Thị H - Sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản Huồi, xã Yên Hưng, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 25 phút ngày 12/8/2021 tổ công tác Công an xã Yên Hưng làm nhiệm vụ tại bản Pảng, xã Yên Hưng phát hiện một người đàn ông đang điều

khuyến xe mô tô hướng từ bản Pảng đến bản Huổi có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, người đàn ông này khai nhận là Lường Văn D. Qua kiểm tra phát hiện tại mặt trong đỉnh mũ bảo hiểm D đang đội 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 19 viên nén hình tròn màu hồng cùng nhiều mảnh viên nén màu hồng (D khai nhận là Hồng Phiến). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ 01 mũ bảo hiểm, 01 xe mô tô Yamaha Sirius BKS 26C1-154.48, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen.

Ngày 13/8/2021 tại Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng, kết quả: *19 viên nén hình tròn màu hồng cùng các mảnh màu hồng có tổng khối lượng 2,00 gam, đã trích 02 viên có tổng khối lượng 0,20 gam là mẫu gửi giám định ký hiệu D1, vật chứng còn lại 17 viên cùng các mảnh màu hồng có tổng khối lượng 1,80 gam ký hiệu D2.*

Kết luận giám định số 1412 ngày 16/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,00 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Lường Văn D khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/8/2021, D điều khiển xe mô tô sang xã Nậm Ty để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi D mang theo số tiền 700.000đ, đến khu vực nương của người dân thuộc bản Nà Khựa, xã Nậm Ty D gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đã hỏi và mua được của người này 01 gói nilon màu trắng bên trong có 20 viên hồng phiến với giá 700.000đ. Mua được hồng phiến D cất giấu vào mặt trong của mũ bảo hiểm rồi đội lên đầu và điều khiển xe về. Khi về đến khu vực bản Pảng, xã Yên Hưng thì bị tổ công tác Công an xã Yên Hưng làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy.

Tại Cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 04 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lường Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan

điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 28 - 32 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan; trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan 01 xe mô tô; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lò Thí H vắng mặt, tuy nhiên tài liệu trong hồ sơ thể hiện: Chị là vợ bị cáo D, chiếc xe BKS 26C1-154.48 là tài sản chung của vợ chồng chị, được mua từ năm 2017 và đăng ký mang tên chồng chị, khi bị cáo mang xe đi mua ma túy chị không hay biết, chị đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho chị.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội của tang lập ngày 12/8/2021; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1412 ngày 16/8/2021; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12 tháng 8 năm 2021 Lương Văn D có hành vi cất giấu 2,00 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị án ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung đã qua sử dụng thu giữ trong vụ án xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo. Bị cáo không dùng điện thoại để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 26C1-154.48 bị thu giữ trong vụ án xác định là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy vợ bị cáo không biết nên cần trả lại cho vợ bị cáo.

[7] Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2021.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 1,80 gam Methamphetamine.

+ 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 1,80 gam Methamphetamine).

+ 01 mảnh Nilon màu trắng

+ 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở

(các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 046470).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu SamSung.

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lò Thị Hái 01 xe mô tô có BKS 26C1-154.48

Theo Quyết định chuyển vật chứng 154/QĐ-VKSSM ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2021), người có quyền lợi liên quan Lò Thị Hái có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La ;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu : Hồ sơ, án văn

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Bá Toàn